

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 54/2025/HS-ST
Ngày 22 tháng 12 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Triền

Ông Phan Duy Lục

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân Khu vực 10 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2025/TLST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Văn T**, sinh ngày 21 tháng 11 năm 1987; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, xã T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Việt H sinh năm 1957 và bà Vũ Thị L sinh năm 1961; Vợ: Nguyễn Thị M sinh năm 1989; Bị cáo có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2021); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2025 đến ngày 01/8/2025 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt);

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị T1**, sinh ngày 09 tháng 3 năm 1960; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, xã T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị M1 (đã chết); Chồng: Lê Việt C sinh năm 1959; Bị cáo có 01 con sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính số 8673/QĐ-XPHC ngày

28/12/2020 của UBND huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi làm chủ lô, đề, mức phạt 15.000.000đồng. Ngày 30/12/2020 T1 đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2025 đến ngày 01/8/2025 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hà Văn T, sinh năm 1987 ở tổ dân phố P, xã T, tỉnh Phú Thọ làm công việc chở hàng tạp hóa giao cho cửa hàng kinh doanh nhỏ lẻ của Nguyễn Thị T1, sinh năm 1960 ở tổ dân phố B, xã T, tỉnh Phú Thọ. Quá trình giao hàng T biết Thịnh thích chơi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề nên T đã thỏa thuận bán số lô, số đề cho T1 để kiếm lời. T sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra, màu vàng, bên trong lắp sim số 0588.882.899 để nhận các tin nhắn SMS mua số lô, số đề của T1. T1 sử dụng 01 chiếc điện thoại Iphone Xs, màu trắng, bên trong lắp sim số 0972.688.595 để nhắn tin SMS mua số lô, số đề của T.

T thống nhất với T1 hình thức, mức độ ăn thua cụ thể như sau: Căn cứ vào kết quả Xổ số kiến thiết miền B mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút hằng ngày để tính kết quả thắng thua. Đối với số đề nếu số đề người chơi mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề, được trả thưởng gấp 70 lần số tiền mua số đề (việc tính tiền trả thưởng được tính theo số tiền ghi trong tin nhắn mua số đề, còn tiền mua số đề thì T triết khấu cho T1 28% và T1 chỉ phải trả cho T 72% số tiền đã mua số đề). Đối với số lô T1 mua của T giá 21.700đ/1 điểm và so sánh trùng với 02 số cuối các giải thưởng của kết quả Xổ số kiến thiết Miền B thì người mua trúng lô, được T trả thưởng số tiền 80.000đ/ 01 điểm, nếu số lô trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì được tính trúng nhiều lần; Đối với số lô xiên hai (gồm 2 cặp số), mà tất cả các số lô trong cặp lô xiên trùng với 02 số cuối của tất cả các giải thưởng xổ số kiến thiết Miền B thì người chơi được trả thưởng gấp 10 lần số tiền đã mua (việc tính tiền trả thưởng được tính theo số tiền ghi trong tin nhắn mua số lô xiên, còn số tiền mua số lô xiên thì T triết khấu cho T1 40% và T1 chỉ phải trả cho T 60% số tiền đã mua số lô xiên).

Về hành vi đánh bạc của T, T1, kết quả điều tra xác định: Trong ngày 24/7/2025, T1 đã gửi 02 tin nhắn SMS cho T để mua các số lô, số đề cụ thể như sau:

- Tin nhắn 1: Hồi 17 giờ 52 phút, T1 nhắn tin cho T nội dung để mua các số lô: 67, 35, 37, 55, 28 mỗi số là 250 điểm; 19, 91, 12, 21 mỗi số là 170 điểm; 15, 72, 71, 31, 32, 77, 46, 40, 04, 52, 25 mỗi số là 80 điểm; 63, 82 mỗi số là 250 điểm; 93 là 170 điểm; 99, 59, 42, 75, 56, 34, 29, 22 mỗi số là 70 điểm; 16, 61, 41, 54, 45, 73, 39 mỗi số là 50

điểm. Tại tin nhắn này T1 mua của T là $4.390 \text{ điểm lô} \times 21.700\text{đ} = 95.263.000\text{đồng}$. Sau khi nhận được tin nhắn trên thì T nhắn lại cho T1 là “1” tức là đồng ý nhận 01 tin nhắn mua số lô số đề của T1.

- Tin nhắn 2: Hồi 18 giờ 07 phút, T1 nhắn tin cho T nội dung để mua các số lô: 09, 90, 34, 43 mỗi số 100 điểm; 82, 76, 19, 91, 45 mỗi số 50 điểm; Lô xiên: 32 - 37 = 800.000đ; 25 - 52, 22 - 72, 15 - 31, 67 - 32 mỗi xiên 500.000đ; Số đề: 75, 57, 93, 39, 95, 91 mỗi số 100.000đ; Số đề: 93 là 500.000đ; Số đề: 36, 63 mỗi số 200.000đ; Số đề: 51, 31, 25, 52, 54, 56 mỗi số 100.000đ. Tại tin nhắn này T1 mua của T là 650 điểm lô $\times 21.700\text{đ} = 14.105.000\text{đ}$, lô xiên là 2.800.000đ, số đề là 2.100.000đ, tổng là: 19.005.000đồng. Sau khi nhận được tin nhắn thì T nhắn lại cho T1 là “2” tức là đồng ý nhận 02 tin nhắn mua số lô số đề của T1.

Căn cứ giá mua, bán số lô giữa T với T1 xác định: Ngày 24/7/2025, T bán các số lô, số đề để đánh bạc với T1 với tổng số tiền 114.268.000đồng, sau khi trừ triết khấu số tiền thực tế T1 phải thanh toán cho T là 112.560.000đồng. Trong đó T1 mua số lô hết 109.368.000đồng; mua số đề hết tổng số tiền là 2.100.000đồng, sau khi trừ triết khấu T1 phải thanh toán cho T số tiền 1.512.000đồng; mua lô xiên hết tổng số tiền là 2.800.000đồng, sau khi trừ triết khấu T1 phải thanh toán cho T số tiền 1.680.000đồng. Khi chưa có kết quả xổ số kiến thiết miền B để xác định thắng thua thì T và T1 bị cơ quan điều tra triệu tập làm rõ nên T, T1 chưa thanh toán cho nhau.

* Vật chứng thu giữ: Thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra lắp sim số 0787.001.001 và số 0588.882.899; Thu giữ của T1 01 điện thoại di động Iphone Xs lắp sim số 0972.688.595.

* Kết quả giám định kỹ thuật số: Ngày 18/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã ra Quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số và điện tử để khôi phục, trích xuất toàn bộ dữ liệu tin nhắn SMS, Z, M2, T2 đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra, màu vàng (ký hiệu M1) thu giữ của Hà Văn T và Iphone Xs, màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Nguyễn Thị T1. Tại bản kết luận giám định số 1715/KL-KTHS ngày 04/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh P, kết luận:

- Mẫu cần giám định ký hiệu M1:

+ Phục hồi, trích xuất được: 07 (bảy) tin nhắn SMS. Chi tiết thể hiện trong file Excel tên: “1. Tin nhan SMS M1.xlsx” lưu trong USB kèm theo;

+ Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn trong các ứng dụng: Zalo, Facebook, M2 và T2.

+ Thẻ sim kèm theo: Không tìm thấy dữ liệu.

- Mẫu cần giám định ký hiệu M2:

- + Phục hồi, trích xuất được: 04 (bốn) tin nhắn SMS. Chi tiết thể hiện trong file Excel tên: “2. Tin nhan SMS M2.xlsx” lưu trong USB kèm theo
- + Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn trong các ứng dụng: Zalo và T2.
- + Không trích xuất, giải mã được tin nhắn trong ứng dụng Facebook, M2.
- + Thẻ sim kèm theo: Không tìm thấy dữ liệu”.

Kết quả rà soát dữ liệu điện tử đã thu thập được đã thể hiện ngày 24/7/2025, Hà Văn T đã nhắn tin SMS đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị T1 với tổng số tiền là 114.268.000đồng phù hợp về thời gian, nội dung tin nhắn.

* Kết quả tra cứu số điện thoại Nguyễn Thị T1 và Hà Văn T sử dụng:

Ngày 16/8/2025, Cơ quan điều tra có công văn số 4570/CSHS-Đ2 đề nghị Cục B, Tập đoàn C1 cung cấp thông tin chủ thuê bao, lịch sử liên lạc của 02 số điện thoại: 0972.688.595 và 0588.882.899. Kết quả: Tập đoàn C1 cung cấp thông tin người đăng ký chủ thuê bao số 0972.688.595 là Nguyễn Thị T1; Chủ thuê bao số 0588.882.899 là Hà Văn T sử dụng, đồng thời cung cấp danh sách các cuộc gọi, tin nhắn đi và đến giữa 2 số thuê bao, không cung cấp được nội dung tin nhắn.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung các Bản kết luận giám định trên cho Hà Văn T và Nguyễn Thị T1 được biết và cả 2 bị cáo đều nhất trí với nội dung kết luận giám định và không có ý kiến thắc mắc gì.

Quá trình điều tra Hà Văn T khai nhận, T là người trực tiếp bán số lô, số đề và chịu trách nhiệm trả tiền thắng thua, không đứng ra làm trung gian (thư ký) chuyển bảng lô đề cho ai. Ngày 24/7/2025 là lần đầu tiên Tiến bán số lô, số đề trái phép, là lần đầu tiên T1 mua số lô, số đề trái phép của T. Tổng số tiền T và T1 đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề là 114.268.000đồng. Do quy mô số người đánh bạc dưới 10 người nên hành vi của T không cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn T và Nguyễn Thị T1 thành khẩn khai nhận hành vi Đánh bạc như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKS-P2 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Hà Văn T và Nguyễn Thị T1 về tội “Đánh bạc”, với tình tiết định khung tăng nặng “tiền dùng đánh bạc trị giá 50.000.000đồng trở lên”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 13/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có Quyết định phân công Kiểm sát viên cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Phú Thọ trình bày lời luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn T và Nguyễn Thị T1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Giao bị cáo T cho UBND xã T quản lý, giám sát bị cáo trong thời gian được hưởng án treo

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T1 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Giao bị cáo T1 cho UBND xã T quản lý, giám sát bị cáo trong thời gian được hưởng án treo

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt các bị cáo Hà Văn T và Nguyễn Thị T1 từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

Đồng thời yêu cầu xử lý vật chứng của vụ án theo quy định pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Hà Văn T và Nguyễn Thị T1 không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Thị T1 xin được miễn nộp tiền án phí do là người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Các bị cáo Hà Văn T và Nguyễn Thị T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/7/2025, tại tổ dân

phố P, xã T, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Thị T1 chuyển 02 tin nhắn SMS trên điện thoại đề mua lô, đề của Hà Văn T với tổng số tiền là 114.268.000đ (sau khi triết khấu còn lại 112.560.000đ). Sau khi xác nhận tin nhắn mua số lô số đề thì T1 và T bị phát hiện, chưa có kết quả mở thưởng nên chưa xác định được thắng thua. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của T1 và T là 114.268.000đồng. Do vậy, hành vi như đã nêu trên của Hà Văn T và Nguyễn Thị T1 đã phạm vào tội “Đánh bạc”, với tình tiết định khung tăng nặng “tiền dùng đánh bạc trị giá 50.000.000đ trở lên”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...
b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000đ trở lên”.

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố đối với các bị cáo Hà Văn T và Nguyễn Thị T1 về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đánh bạc, tổ chức đánh bạc đang là tệ nạn xã hội cần lên án, là nguyên nhân gây ra rất nhiều mâu thuẫn, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình; chính cờ bạc cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, lừa đảo, cướp giật. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như vai trò tham gia của từng bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo Hà Văn T, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Bị cáo Nguyễn Thị T1 đã có 01 nhân thân về hành vi làm chủ số lô, số đề và đã bị UBND huyện V xử phạt hành vi vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ TNHS: Các bị cáo Văn T và Nguyễn Thị T1 đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã “thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải” nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thị T1 tham gia nghĩa vụ quân sự, được tặng Bằng khen của Bộ trưởng bộ Q “vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng tổ quốc” nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Hà Văn T tham gia nghĩa vụ quân sự, có bố đẻ là ông Hà Việt H được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vai trò tham gia: Trong vụ án này, Hà Văn T phạm tội với vai trò là người tổ chức, chủ cái bán số lô, số đề, Nguyễn Thị T1 phạm tội với vai trò là người thực hành tích cực, bản thân bị cáo T1 là phụ nữ và là người cao tuổi, lẽ ra được hưởng mức hình phạt nhẹ hơn bị cáo T nhưng do bị cáo T1 có 01 nhân thân xấu nên cần xử phạt hai bị cáo một mức án như nhau là phù hợp.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Do các bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú ổn định nên cần cho các bị cáo được chấp hành án tại cộng đồng cũng đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Như vậy về mức hình phạt chính theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự có quy định về hình phạt bổ sung “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng...”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định các bị cáo đều có thu nhập, bị cáo Nguyễn Thị T1 tuy là người cao tuổi nhưng có thu nhập ổn định từ cửa hàng bán tạp hoá nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật. Xét thấy mức phạt bổ sung theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là hơi cao nên chỉ cần áp dụng mức phạt mỗi bị cáo 10 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra, màu vàng lấp sim số 0787.001.001 và 0588.882.899 thu giữ của Hà Văn T. Quá trình điều tra xác định là điện thoại của T sử dụng để nhận các số lô, số đề qua tin nhắn SMS do T1 gửi đến, là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu bán sung công quỹ chiếc điện thoại và tiêu huỷ đối với sim điện thoại số 0787.001.001 và 0588.882.899.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs, lắp sim số 0972.688.595 thu giữ T1. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là của T1 sử dụng để mua các số lô, số đề qua tin nhắn SMS với T, là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu để bổ sung công quỹ chiếc điện thoại và tiêu huỷ đối với sim số 0972.688.595.

Đối với số tiền 112.560.000đ (sau khi đã trừ triết khấu) mà T1 đã sử dụng đánh bạc với T nhưng hai bên chưa thanh toán cho nhau. Đây là số tiền sử dụng vào việc phạm tội nên cần truy thu của T1 để sung quỹ Nhà nước.

Ngày 19/12/2025 bị cáo Nguyễn Thị T1 đã tự nguyện nộp số trước số tiền thi hành án là 20.200.000đồng tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ nên được trừ vào số tiền truy thu của bị cáo.

[9]. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Thị T1 là người cao tuổi có yêu cầu được miễn nộp tiền án phí nên được Hội đồng xét xử chấp nhận miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T1.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn T và Nguyễn Thị T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hà Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T1 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị T1 cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án

buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt các bị cáo Hà Văn T và Nguyễn Thị T1 mỗi bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000đ sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Truy thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 112.560.000đồng của bị cáo Nguyễn Thị T1 sử dụng vào phạm tội được trừ vào số tiền tự nguyện nộp trước thi hành án 20.200.000đồng theo biên lai thu tiền số 0001587 ngày 19 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, bị cáo T1 còn phải nộp tiếp số tiền truy thu là 92.360.000đồng.

- Tịch thu, bán phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra màu vàng thu giữ của Hà Văn T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu trắng thu giữ T1;

- Tịch thu, tiêu huỷ sim điện thoại đã cũ và đã qua sử dụng bao gồm: Sim điện thoại có in dãy số 8984048000936296912 và 8401231012485354 thu giữ của Hà Văn T và 01 sim điện thoại có in dãy số 8984048831004280674 thu giữ Thịnh;

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh P và Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Phú Thọ lập ngày 04 tháng 12 năm 2025.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị T1.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 10 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Thổ Tang;
- Công an xã Thổ Tang;
- Các bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Hải

